



ĐẠI HỌC
BÁCH KHOA HÀ NỘI
HANOI UNIVERSITY
OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

THUẬT TOÁN ỨNG DỤNG

KỸ THUẬT QUAY LUI, NHÁNH VÀ CẬN

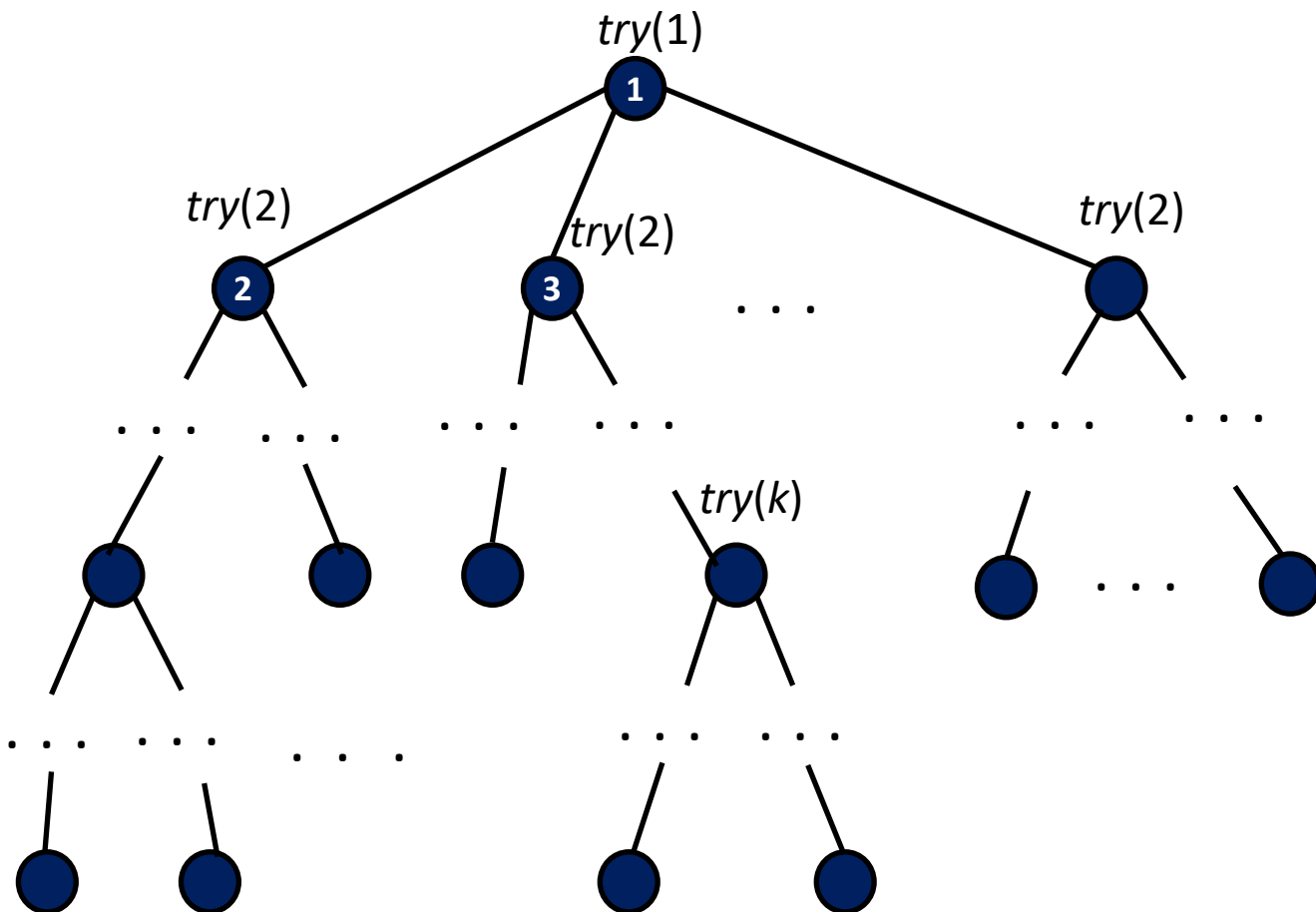
ONE LOVE. ONE FUTURE.

- Sơ đồ chung nhánh và cận
- Bài toán lộ trình xe buýt đón trả khách
- Bài toán lộ trình xe tải giao hàng
- Bài toán cắt vật liệu 2D

SƠ ĐỒ CHUNG QUAY LUI, NHÁNH VÀ CẬN

- Thuật toán quay lui cho phép ta giải các bài toán liệt kê tổ hợp và bài toán tối ưu tổ hợp
- Phương án được mô hình hóa bằng một dãy các biến quyết định X_1, X_2, \dots, X_n
- Cần tìm cho mỗi biến X_i một giá trị từ 1 tập rời rạc A_i cho trước sao cho
 - Các ràng buộc của bài toán được thỏa mãn
 - Tối ưu một hàm mục tiêu cho trước
- Tìm kiếm quay lui
 - Duyệt qua tất cả các biến (ví dụ thứ tự từ X_1, X_2, \dots, X_n), với mỗi biến X_k
 - Duyệt lần lượt qua tất cả các giá trị có thể gán cho X_k , với mỗi giá trị v
 - Kiểm tra ràng buộc
 - Gán cho X_k
 - Nếu $k = n$ thì ghi nhận một phương án
 - Ngược lại, xét tiếp biến X_{k+1}

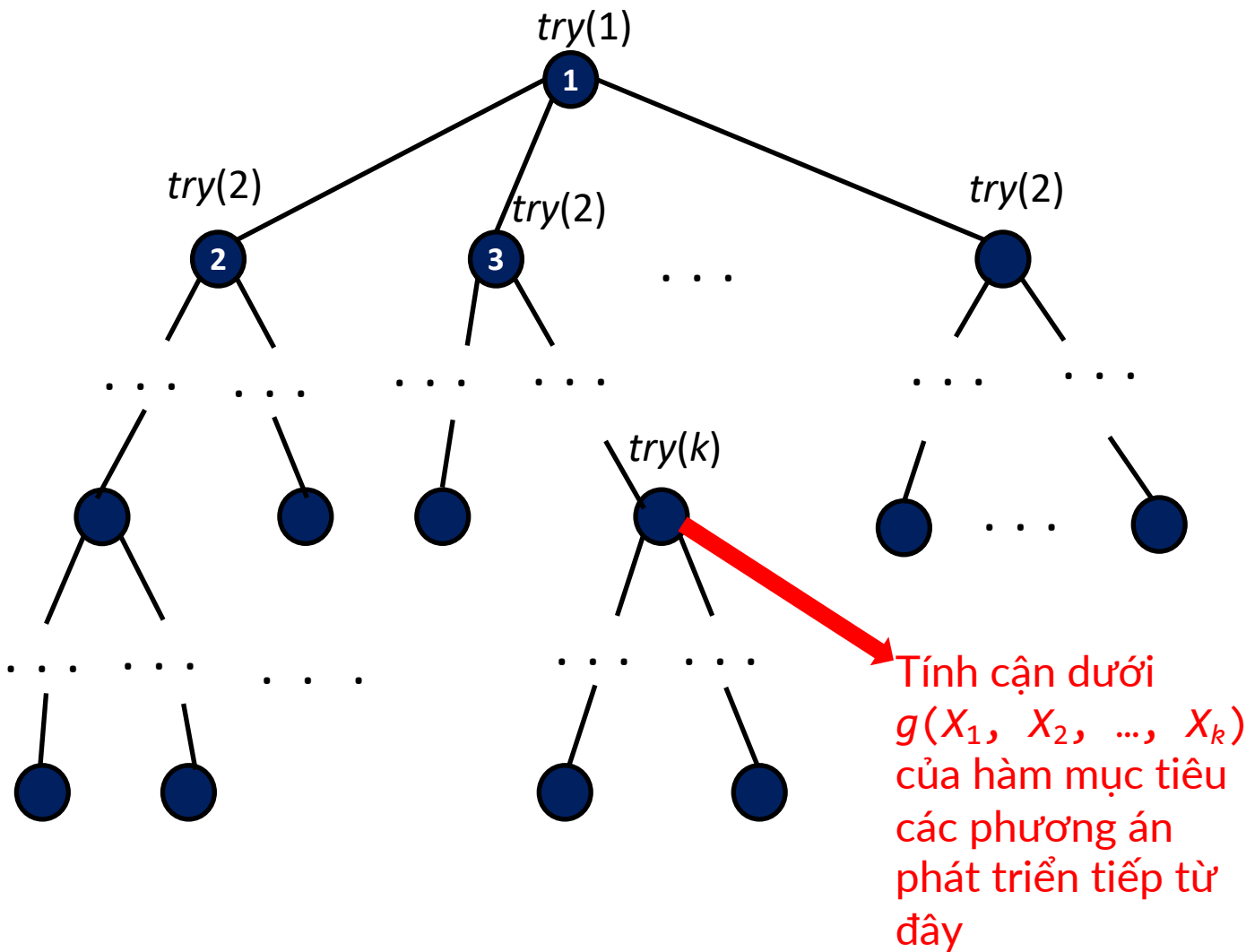
SƠ ĐỒ CHUNG QUAY LUI, NHÁNH VÀ CẬN



Bài toán liệt kê

```
try(k){ // thử các giá trị có thể gán cho  $X_k$ 
  for  $v$  in  $A_k$  do {
    if check( $v, k$ ){
       $X_k = v$ ;
      [Update a data structure  $D$ ]
      if  $k = n$  then solution();
    } else {
      try( $k+1$ );
    }
  }
  [Recover the data structure  $D$ ]
}
```

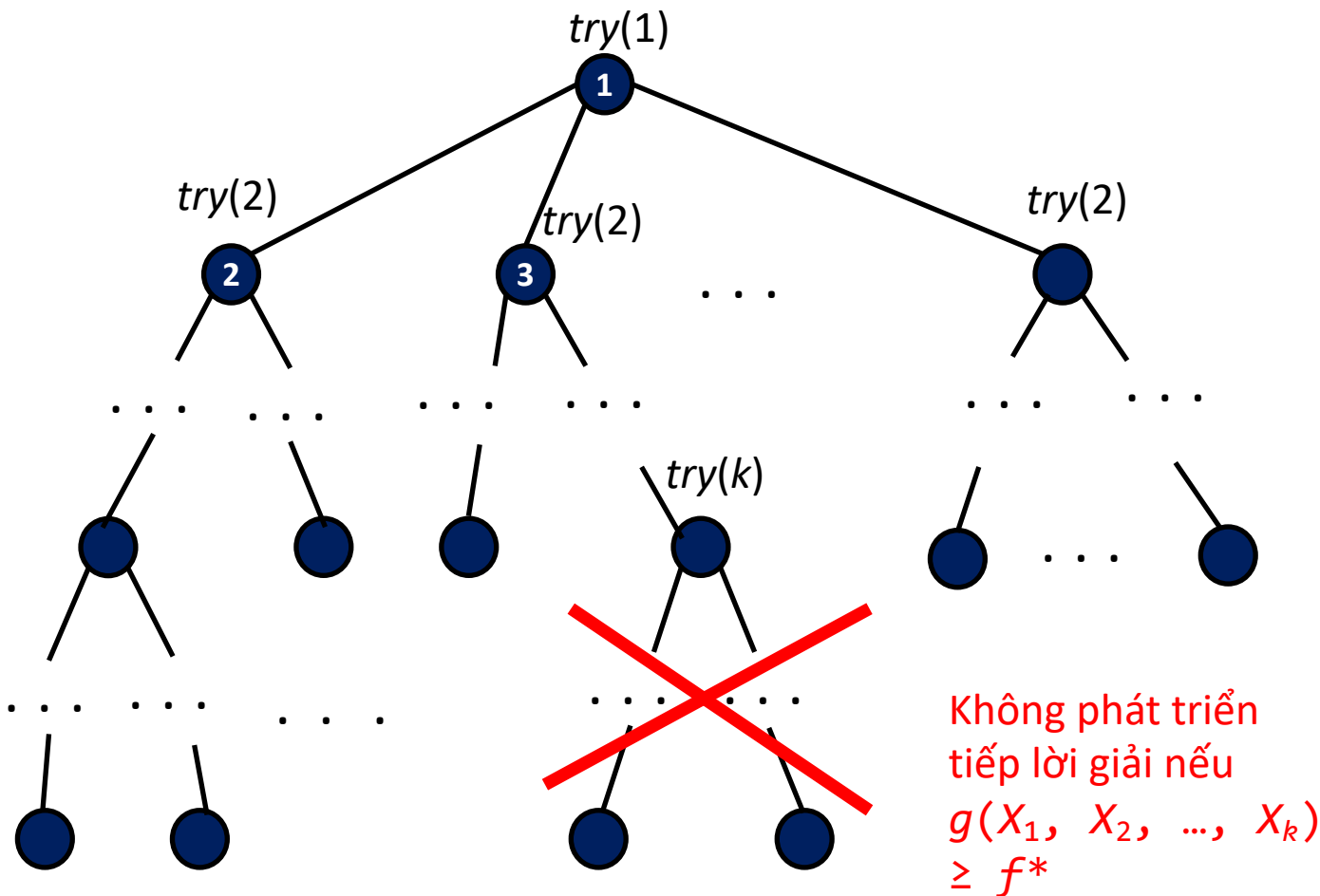
SƠ ĐỒ CHUNG QUAY LUI, NHÁNH VÀ CẬN



Bài toán tìm min (ký hiệu f^* : kỷ lục)

```
try(k){ // thử các giá trị có thể gán cho  $X_k$ 
  for  $v$  in  $A_k$  do {
    if check( $v, k$ ){
       $X_k = v$ ;
      [Update a data structure  $D$ ]
      if  $k = n$  then updateBest();
    } else {
      if  $g(X_1, X_2, \dots, X_k) < f^*$  then
        try( $k+1$ );
    }
  }
  [Recover the data structure  $D$ ]
}
```

SƠ ĐỒ CHUNG QUAY LUI, NHÁNH VÀ CẬN



Bài toán tìm min (ký hiệu f^* : kỷ lục)

```
try(k){ // thử các giá trị có thể gán cho  $X_k$ 
  for  $v$  in  $A_k$  do {
    if check( $v, k$ ){
       $X_k = v$ ;
      [Update a data structure  $D$ ]
      if  $k = n$  then updateBest();
    } else {
      if  $g(X_1, X_2, \dots, X_k) < f^*$  then
        try( $k+1$ );
      }
    }
  }
}
```

BÀI TOÁN LỘ TRÌNH XE BUÝT

- Một xe buýt xuất phát từ điểm 0 cần được tính toán lộ trình để phục vụ đưa đón n khách và quay trở về điểm 0. Khách i có điểm đón là i và điểm trả là $i + n$ ($i = 1, 2, \dots, n$). Xe buýt có K chỗ ngồi để phục vụ khách. Khoảng cách di chuyển từ điểm i đến điểm j là $d(i, j)$, với $i, j = 0, 1, 2, \dots, 2n$. Hãy tính lộ trình cho xe buýt sao cho tổng độ dài quãng đường di chuyển là nhỏ nhất, đồng thời số khách trên xe tại mỗi thời điểm không vượt quá K .

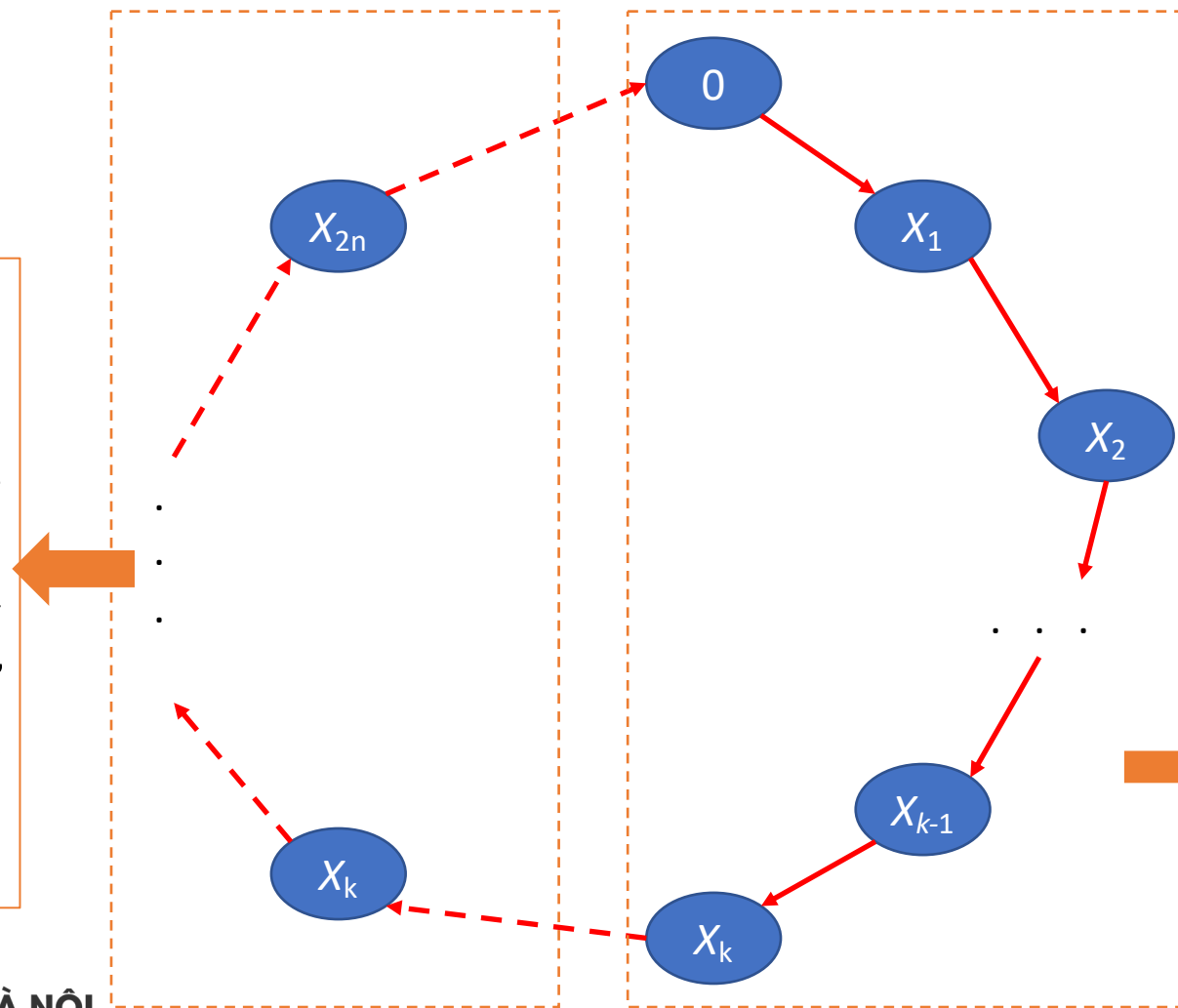
BÀI TOÁN LỘ TRÌNH XE BUÝT

- Một xe buýt xuất phát từ điểm 0 cần được tính toán lộ trình để phục vụ đưa đón n khách và quay trở về điểm 0. Khách i có điểm đón là i và điểm trả là $i + n$ ($i = 1, 2, \dots, n$). Xe buýt có K chỗ ngồi để phục vụ khách. Khoảng cách di chuyển từ điểm i đến điểm j là $d(i, j)$, với $i, j = 0, 1, 2, \dots, 2n$. Hãy tính lộ trình cho xe buýt sao cho tổng độ dài quãng đường di chuyển là nhỏ nhất, đồng thời số khách trên xe tại mỗi thời điểm không vượt quá K .
- Thuật toán nhánh và cận
 - Mô hình hóa: X_1, X_2, \dots, X_{2n} là dãy các điểm đón-trả trên lộ trình xe buýt (là hoán vị của $1, 2, \dots, 2n$).
 - C_{min} : khoảng cách nhỏ nhất trong số các khoảng cách giữa 2 điểm
 - Mảng đánh dấu: $visited[v] = true$ có nghĩa điểm v đã xuất hiện trên lộ trình và $visited[v] = false$, ngược lại
 - load: số khách đang có mặt trên xe
 - Khi lộ trình đi đến điểm đón thì load tăng lên 1 và khi đi đến điểm trả thì load giảm đi 1
 - f : độ dài của lộ trình bộ phận
 - f^* : độ dài lộ trình ngắn nhất đã tìm thấy (kỷ lục)

BÀI TOÁN LỘ TRÌNH XE BUÝT

- Phân tích cận dưới

- Lộ trình chưa đi qua, gồm $2n+1-k$ chặng, mỗi chặng có độ dài lớn hơn hoặc bằng C_{\min}
- Độ dài lộ trình đầy đủ phát triển tiếp từ X_k sẽ lớn hơn hoặc bằng $f + C_{\min} \cdot (2n+1-k)$



Lộ trình bộ phận đã đi qua

- k chặng
- Độ dài f

BÀI TOÁN LỘ TRÌNH XE BUÝT

```
try(k){
  for v = 1 to 2n do {
    if check(v,k){
       $X_k = v$ ;
       $f = f + d(X_{k-1}, X_k)$ ; visited[v] = true;
      if  $v \leq n$  then load += 1; else load -= 1;
      if  $k = n$  then updateBest();
      else {
        if  $f + Cmin * (2n+1-k) < f^*$  then
          try(k+1);
      }
      if  $v \leq n$  then load -= 1; else load += 1;
       $f = f - d(X_{k-1}, X_k)$ ; visited[v] = false;
    }
  }
}
```

```
check(v,k){
  if visited[v] = true then return false;
  if v > n then {
    if visited[v-n] = false then return false;
  }else{
    if load + 1 > K then return false;
  }
  return true;
}
```

```
updateBest(){
  if  $f + d(X_{2n}, \theta) < f^*$  then {
     $f^* = f + d(X_{2n}, \theta)$ ;
  }
}
```

A graphic on the left side of the slide. It features a dark blue background with a large, stylized circular pattern of red dots. The dots are arranged in concentric, slightly irregular rings, creating a sense of depth and movement. In the center of this pattern, the word "HUST" is written in a bold, white, sans-serif font.

HUST

THANK YOU !